

Số: 23/2023/QĐ-TA

Gò Công Tây, ngày 05 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO
CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG**
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Võ Thị Xuân.
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Lương Huỳnh Phúc Tài, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang Tòa án nhân dân huyện G tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 23/2023/QĐ-TA ngày 22 tháng 5 năm 2023 và Thông báo hoãn phiên họp số 02/2023/TB-TA ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với:

Họ và tên: Lê Trường T. Giới tính: Nam.

Sinh năm 1981.

CCCD số: 082081002589. Ngày cấp 24/4/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12.

Nguyên quán: Xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: Ấp T, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án: 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” vào các năm 2001 hình phạt 01 năm tù, năm 2002 hình phạt 05 năm tù, năm 2009 hình phạt 10 năm tù. Ngoài ra, trong quá trình chấp hành án phạt tù Thọ còn trốn khỏi nơi giam giữ và bị bắt lại.

Tiền sự: 03 lần.

+ Đi cơ sở cai nghiện bắt buộc vào tháng 01/2021 theo Quyết định số 39/2021/QĐ-TA ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện G. Thời gian chấp hành từ 02/7/2021 đến ngày 17/11/2022 chấp hành xong về địa phương (được xem xét giảm thời gian chấp hành 01 tháng 15 ngày). Chấp hành xong về địa phương ngày 17/11/2022.

+ Bị Ủy ban nhân dân xã L quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết

định số 161/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L với thời hạn 02 (hai) năm từ ngày 17/11/2022 đến 17/11/2024.

+ Ngày 14/5/2023 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã L phát hiện mời test vào ngày 15/5/2023 và lập biên bản vi phạm hành chính, đưa xác định tình trạng nghiện, kết quả là “có nghiện”.

Con ông: Lê Hoàng L (đã chết) và bà: Lê Thị T1 (đã chết), Trần Thị C (mẹ kế).

Lê Trường T đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang từ ngày 15/5/2023 đến nay và có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện Người đề nghị:* Bà Nguyễn Thị Thanh T2. Chức vụ: Phó Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện G.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Q, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị của Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G:

Ngày 02/7/2021, Lê Trường T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn 18 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 39/2021/QĐ-TA ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện G. Thời gian chấp hành từ 02/7/2021 đến 17/11/2022 chấp hành xong về địa phương. Giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 327/GCN-CSCN ngày 17/11/2022 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang.

Sau đó, Lê Trường T được quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L với thời hạn 02 năm kể từ ngày 17/11/2022.

Ngày 14/5/2023, Lê Trường T có hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” loại ma túy đá bị Công an xã L phát hiện, mời test vào ngày 15/5/2023. Kết quả dương tính và lập biên bản vi phạm hành chính, đưa đi xác định tình trạng nghiện tại Trung tâm Y tế huyện G. Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm Y tế huyện G là “có nghiện”. Hành vi vi phạm của Lê Trường T được quy định tại khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 “Trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà tái nghiện”.

Ngày 15/5/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ban hành Quyết định số

05/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 15/5/2023 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án.

Ngày 15/5/2023 Công an xã L đã giao Lê Trường T cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 22/5/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L có Đề nghị số 05/ĐN-CNBB đến Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện G xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Trường T.

Tại Đề nghị số: 207/ĐN-CNBB ngày 22/5/2023, Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện G, tỉnh Tiền Giang đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Trường T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang, địa chỉ ấp 7, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Lê Trường T thống nhất với các tài liệu có trong hồ sơ.

Tại phiên họp:

Đại diện theo ủy quyền của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G vẫn giữ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Trường T với thời hạn từ 18 tháng 24 tháng, tại Cơ sở cai nghiện ma túy, địa chỉ ấp 7, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Trường T đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định pháp luật, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy đối với Lê Trường T và đề nghị thời hạn là 18 tháng đến 24 tháng.

Trong quá trình thụ lý hồ sơ đến thời điểm kết thúc tranh luận: Tòa án đã thực hiện đúng quy định tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 14, Điều 17 và Điều 20 của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THÁY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để xác định Lê Trường T là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ, điểm a

khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Trường T của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G có trụ sở tại địa bàn huyện G, tỉnh Tiền Giang nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện G theo quy định tại Điều 43 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma túy. Ma túy được xem là tệ nạn xã hội, làm tổn hại và lây lan các căn bệnh gây nguy hại đến sức khỏe con người, gây mất trật tự công cộng và nó còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Lê Trường T đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ra Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú với thời hạn 02 năm từ ngày 17/11/2022 nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã được Công an xã L mời test và lập biên bản vi phạm hành chính, đưa đi xác định tình trạng nghiện ma túy là có nghiện. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L đã lập hồ sơ đề nghị Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện G thẩm định hồ sơ, giải quyết đưa T vào Cơ sở cai nghiện ma túy, với mục đích nhằm cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy để T sớm tái hòa nhập cộng đồng. Do đó, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc là phù hợp với quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Lần vi phạm này của Lê Trường T là tái phạm, vi phạm hành chính nhiều lần. Đây là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, cần áp dụng mức thời hạn tương xứng theo quy định.

Xét ý kiến đề nghị của đại diện theo ủy quyền của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020;
- Căn cứ Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;
- Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Trường T, sinh năm 1981, nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (**hai mươi bốn**) tháng, kể từ ngày 15/5/2023.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang, địa chỉ: ấp 7, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

3. Lê Trường T được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện G có quyền kháng nghị Quyết định này của Tòa án trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang. Địa chỉ: ấp 7, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an huyện GCT;
- Trưởng phòng LĐ-TBXH huyện GCT;
- UBND xã G;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TG;
- VKSND huyện GCT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Xuân